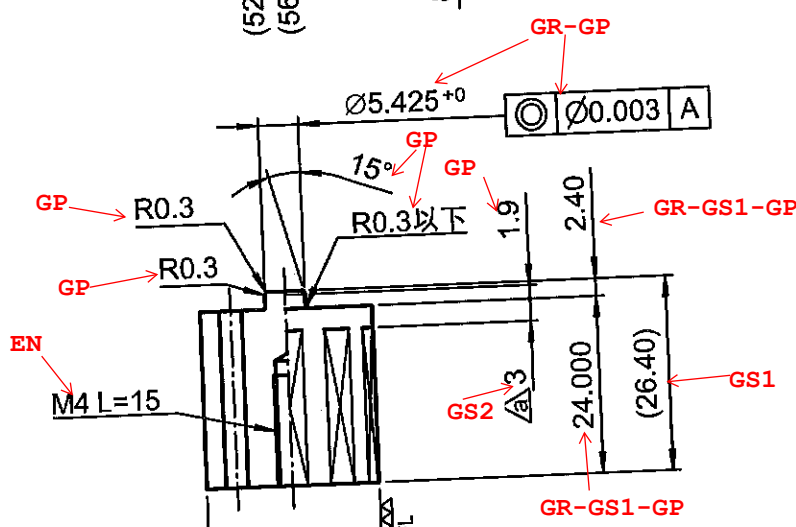
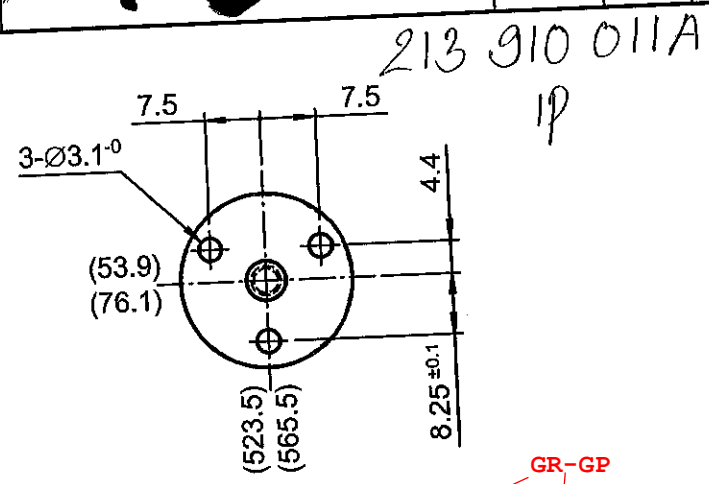


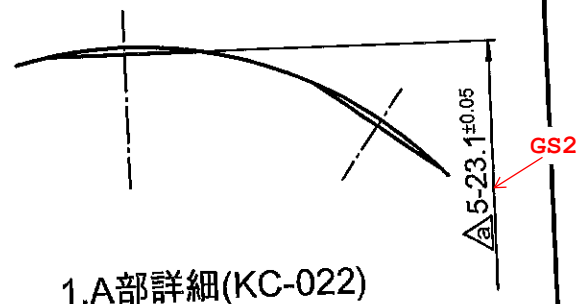
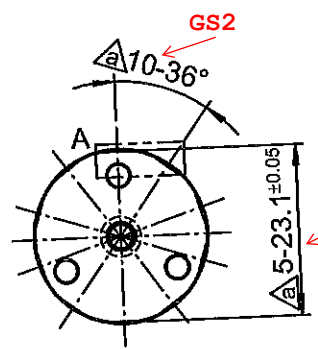
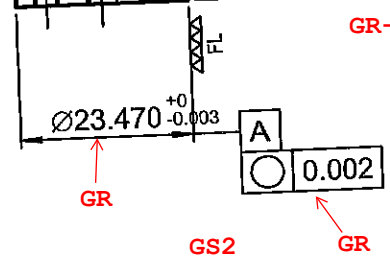
12/19

REV.	DATE	DESCRIPTION	REF.No.	DWN.	CHKD.
init.					
a	2014/11/24	作業安定の為、追加(バリ対策)(S163762→S936006)	VDM-LK-14-030	Hong_Ying_Zhi	Chang_Fu_Rong
△					
△					

CUTTING TOLERANCE			
0.0000	±0.002	0.000 +0	+0
			-0.005
0.000	±0.005	0.000 -0	+0.005
			-0
0.00	±0.01	0.00 +0	+0
			-0.01
0.0	±0.1	0.00 -0	+0.01
			-0
0.	±0.2	0.0 +0	+0
			-0.1
		0.0 -0	+0.1
			-0
TOLERANCES NOT OTHERWISE SPECIFIED			
FINISH MARKS			
G	(FL)		
▽▽▽	(▽▽▽▽)		



09-10-2013



1.A部詳細(KC-022)

213 19 10 006

注)ダイに対し直径で-0.002~-0.003 マイナスさせること(ASA)

BTP S936006

09-10-2013

- 15
- 100
- 120
- 30
- 120
- 120
- 40

DSGND.	CHKD.	TITLE	PARTS NAME
Y.Takahashi	Y.Takahashi	部品図 PART DRAWING	プッシュバックプレート PUSH-BACK PLATE
QUENCH&TEMPER	SURFACE	部品図	推回板
HRC 0°~0°		部品図	推回板
MATERIAL	DATE	SCALE	DWG.No.
WC(D50/HIP)	2014/11/26	1:1	S936006

MABUCHI MOTOR CO.,LTD.

SNO: **S936006**

SỐ PCS TỐI THIỂU/1 LẦN ĐẶT HÀNG:

NGƯỜI THIẾT LẬP: **10197**

DIỄN GIẢI	THỜI GIAN CHUẨN 1P
<b>1.VẬT LIỆU:</b> <b>BTP</b> <b>S936006</b>	EN:60 GR:150 GS:60 GP:120 GS2:120 AF:30 KT